

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Ngành: Công nghệ thông tin, Luật Kinh tế, Tài chính - Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại, Kế toán, Kiểm toán, Ngôn Ngữ Anh, Ngôn Ngữ Trung
(Ban hành theo QĐ số 291/QĐ-ĐHTNH ngày 30/6/2025 của Hiệu trưởng)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Tiếng Anh: Scientific socialism

- Mã học phần: DCB0313

- Số tín chỉ: 02

- Vị trí của học phần trong CTĐT

STT	Khối kiến thức	Loại hình	
		Bắt buộc	Tự chọn
1	Kiến thức giáo dục đại cương	x	
2	Kiến thức cơ sở khối ngành		
3	Kiến thức cơ sở ngành		
4	Kiến thức chuyên ngành		

- Học phần tiên quyết:

- Học phần song hành:

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

Hoạt động trên lớp			Hoạt động khác
Lí thuyết (LT)	Bài tập, Thực hành, Thảo luận (BT, TH, TL)	Kiểm tra (KT)	(tự học, làm bài tập, nghiên cứu, trải nghiệm, ...)
18	20	2	
40 tiết			60 tiết

(01 giờ chuẩn = 1 tiết LT, Kiểm tra hoặc 2 tiết Bài tập, Thực hành, Thảo luận trên lớp)

- Bộ môn phụ trách học phần: Lý luận chính trị

- Giảng viên phụ trách học phần:

Tên: TS. Nguyễn Văn Sanh

Chức danh: Viện trưởng Viện Lý luận cơ bản; Trưởng Bộ môn Lý luận chính trị

Thông tin liên hệ: 0913587494; gmail: sanhtcnh@gmail.com

Giảng viên cùng giảng dạy:

ThS.Nguyễn Thị Hương:

Chức danh: Giảng viên Bộ môn Lý luận chính trị

Thông tin liên hệ: 0963785092; gmail: linhhuong.epu@gmail.com

2 Mô tả học phần

Học phần gồm những nội dung chính sau: sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học; Các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học; Quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

3. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO 1.1	Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc học tập, nghiên cứu CNXHKKH – một trong ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác-Lênin.
CSO 2.1	Qua nghiên cứu môn học này, sinh viên có khả năng luận chứng được khách thể và đối tượng nghiên cứu của một môn khoa học và của một vấn đề nghiên cứu, phân biệt được những vấn đề chính trị - xã hội trong đời sống hiện thực.
CSO 3.1	Giúp sinh viên có thái độ tích cực với việc học tập các môn lý luận chính trị, có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

4.Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR Của CTĐT	Mức độ đóng góp
-------------------	--------------	--	--------------------	--------------------------

<i>CDR về kiến thức:</i>				
CSO 1.1	CLO 1.1	Trình bày được hoàn cảnh ra đời và các giai đoạn phát triển của CNXHKKH. Hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.	PLO1.1	3
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
CSO 2.1	CLO 2.1	Có sự hiểu biết về CNXHKKH để nâng cao trình độ lý luận, tái tạo tư duy và kỹ năng đúng đắn, phù hợp khi phân tích cả về mặt lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra trong cuộc sống.	PLO2.1	3
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
CSO 3.1	CLO 3.1	Ý thức được kiến thức của học phần giúp hình thành được nhận định của mình đối với các vấn đề kinh tế, xã hội của đất nước, có cái nhìn đúng đắn về các sự kiện kinh tế-xã hội trong nước và quốc tế. Có niềm tin khoa học, lập trường giai cấp công nhân đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới cũng như ở Việt Nam.	PLO3.1	3

Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).

5. Học liệu:

5.1. Tài liệu bắt buộc:

- Giáo trình: Chủ nghĩa xã hội khoa học (Bộ GD&ĐT)– NXB Chính trị Quốc gia sự thật 2021
- Slides bài giảng của giảng viên

5.2. Tài liệu tham khảo:

- 1) Giáo trình Triết học Mác-Lênin (cho hệ thống không chuyên lý luận chính trị). Hà Nội, 2019.
- 2) Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2002) *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*; Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002.
- 3) Hoàng Chí Bảo, Nguyễn Việt Thông, Bùi Đình Bôn (đồng chủ biên), Một số vấn đề lý luận về giai cấp công nhân Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Nxb Lao động, Hà Nội, 2009.

6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

STT	CĐR	Phương pháp dạy học
1	CLO 1.1: Trình bày được hoàn cảnh ra đời và các giai đoạn phát triển của CNXHKKH. Hiểu được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh.	1: Thuyết trình tích cực: áp dụng cho các nội dung kiến thức lý thuyết của học phần.
		2: Hướng dẫn học tập cộng tác: thiết kế các hoạt động học tập yêu cầu sinh viên làm việc nhóm với phân công vai trò rõ ràng và phản hồi thường xuyên. 3: Tích hợp công nghệ trong giảng dạy: sử dụng các phương tiện trình chiếu, các video minh họa để tăng cường hiệu quả truyền đạt của giảng viên, tạo sự hấp dẫn trong bài giảng, kích thích sự tìm tòi của sinh viên 4: Hướng dẫn tự học.
2	CLO 2.1 Có sự hiểu biết về CNXHKKH để nâng cao trình độ lý luận, tái tạo tư duy và kỹ năng đúng đắn, phù hợp khi phân tích cả về mặt lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra trong cuộc sống.	1: Hướng dẫn học tập cộng tác: thiết kế các hoạt động học tập yêu cầu sinh viên làm việc nhóm với phân công vai trò rõ ràng và phản hồi thường xuyên. 2: Hướng dẫn tự học
3	CLO 3.1 Ý thức được kiến thức của học phần giúp hình thành được nhận định của mình đối với các vấn đề kinh tế, xã hội của đất nước, có cái nhìn đúng đắn về các sự kiện kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế.	1: Hướng dẫn học tập cộng tác: thiết kế các hoạt động học tập yêu cầu sinh viên làm việc nhóm với phân công vai trò rõ ràng và phản hồi thường xuyên. 2: Hướng dẫn tự học
		Phương pháp khác.

7. Nội dung chi tiết học phần (kế hoạch giảng dạy):

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CDR (CLO)	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT,TL	KT		
Bài 1	Giới thiệu đề cương chi tiết Chương I. Nhập môn Chủ nghĩa xã hội khoa học I. Sự ra đời của CNXHKKH II. Các giai đoạn phát triển của CNXHKKH III. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu CNXHKKH	2	1		CLO 1.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 2	Chương II. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân I. Quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân II. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay	2	1		CLO 1.1 CLO 2.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 3	Chương II (Tiếp) III: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam - Thảo luận.	1	2		CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 4	Chương III. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên CNXH I. Chủ nghĩa xã hội.	2	1		CLO 1.1 CLO 2.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 5	Chương III (tiếp) II. Thời kỳ quá độ lên CNXH III. Quá độ lên CNXH ở Việt Nam	1	2		CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 6	Chương IV. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa. I. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa	2	1		CLO 2.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CDR (CLO)	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT,TL	KT		
	II. Nhà nước xã hội chủ nghĩa					
Bài 7	Chương IV (tiếp) III. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam Thảo luận	1	2		CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 8	Chương V: Cơ cấu xã hội – giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. I. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. + Kiểm tra bài 1 (1 tiết)	1	1	1	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 9	Chương V (tiếp) II. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội III: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam	1	2		CLO 1.1 CLO 2.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu và chuẩn bị câu hỏi thảo luận theo hướng dẫn của GV (4,5 tiết)
Bài 10	Chương VI: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội I: Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội II: Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	2	1		CLO 1.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo theo các câu hỏi của GV (4,5 tiết)
Bài 11	Chương VI (tiếp) III: Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam Thảo luận	1	2		CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo theo các câu hỏi của GV (4,5 tiết)
Bài 12	Chương VII: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội. I: Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình + Kiểm tra bài số 2	1	1	1	CLO 1.1 CLO 2.1 CLO 3.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham khảo theo các câu hỏi của GV (4,5 tiết)
Bài 13	Chương VII (tiếp)	1	2		CLO 2.1	Nghiên cứu giáo trình, tài liệu tham

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Số tiết			CDR (CLO)	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT,TL	KT		
	II: Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội. III: Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội.				CLO 3.1	khảo theo các câu hỏi của GV (4,5 tiết)
Bài 14	Hướng dẫn ôn tập và làm đề cương ôn thi.		1		CLO 1.1	Ôn tập theo hướng dẫn của GV (1,5 tiết)
	Tổng cộng số tiết	18	20	2		60

8. Nhiệm vụ của người học

- Tham dự giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp, trong phòng thực hành có sự giảng dạy, hướng dẫn trực tiếp của giáo viên;
- Bài tập, thảo luận:
 - + Đọc tài liệu, chuẩn bị và tham gia thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên;
 - + Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao;
- Làm bài kiểm tra định kỳ;
- Tham gia thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Quan sát có cấu trúc: Quan sát và ghi nhận quá trình học tập của sinh viên về tham dự các buổi học, tinh thần, thái độ học tập.	Rubric	CLO 3.1	100%

Đánh giá quá trình					
2 bài kiểm tra 1 tiết	30	Đánh giá kết hợp: Kết hợp các hình thức đánh giá như trắc nghiệm khách quan, tự luận.	Rubric	CLO1.1 CLO2.1	40% 60%
Đánh giá kết thúc (60 phút)	60	Tự luận/Trắc nghiệm	Đáp án đề thi	CLO1.1	100%

9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

9.3.1 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Mức chất lượng	Thang điểm
- Tham gia học tập hoặc các hoạt động từ 80% thời gian - Thực hiện công việc đúng tiến độ với chất lượng tốt - Tham gia tích cực các hoạt động trên lớp - Ý thức, thái độ học tập, chấp hành quy định tốt và được đánh giá cao	Mức A (Vượt quá mong đợi)	8,5 - 10
- Tham gia học tập hoặc các hoạt động từ 80% thời gian - Thực hiện công việc đúng tiến độ nhưng chất lượng công việc còn một số hạn chế - Tham gia tích cực các hoạt động - Ý thức, thái độ thực tập và chấp hành quy định của tốt	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	7,0 - 8,4
- Tham gia học tập hoặc các hoạt động từ 80% thời gian - Thực hiện công việc đúng tiến độ nhưng chất lượng công việc còn nhiều hạn chế nhưng sửa chữa kịp thời theo hướng dẫn của giáo viên - Chưa tích cực tham gia các hoạt động - Ý thức, thái độ thực tập và chấp hành quy định của chưa cao	Mức C (Đạt, song cần cải thiện)	5,5 - 6,9
- Tham gia học tập hoặc các hoạt động dưới 80% thời gian - Thực hiện công việc không đúng tiến độ, chất lượng công việc không đáp ứng yêu cầu - Chưa tích cực tham gia các hoạt động - Ý thức, thái độ thực tập và chấp hành quy định không tốt.	Mức D (Chưa đạt)	4,0 - 5,4

9.3.2 Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm
– Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi.	Mức A	85 - 100

– Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. – Mắc 1-2 lỗi về thuật ngữ chuyên môn. – Còn vài lỗi chính tả.	(Vượt quá mong đợi)	
– Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. – Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. – Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn. – Có khá nhiều lỗi chính tả.	Mức B (Đáp ứng được mong đợi)	70 - 84
– Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. – Trình bày không rõ ý, chưa logic. – Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi). – Nhiều lỗi chính tả.	Mức C (Đạt)	55 - 69
– Trả lời đúng 40-50% câu hỏi. – Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%. – Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý. – Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn. – Nhiều lỗi chính tả.	Mức D (Đạt, song cần cải thiện)	40 – 54
– Các trường hợp còn lại	Mức F (Không đạt)	Dưới 40

Viện trưởng



TS. Nguyễn Văn Sanh

Trưởng bộ môn



TS. Nguyễn Văn Sanh

Người soạn thảo



TS. Nguyễn Văn Sanh